TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LANG CHÁNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐST-HNGĐ	*Lang Chánh, ngày 04 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2024, giữa: Nguyên đơn, chị Hà Thị X, sinh năm 1996; địa chỉ: Bản V, xã Y, huyện L, tỉnh Thanh Hóa và bị đơn, anh Hoàng Văn V, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, các điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị X và anh Hoàng Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Chị X trực tiếp nuôi dưỡng cháu H Phạm Gia A, sinh ngày 05/6/2022; Anh V trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Hoàng Quốc V1, sinh ngày 18/7/2014 và Hoàng Thị Ngọc H1, sinh ngày 13/3/2016. Chị X cấp dưỡng cho cháu V1 và cháu H1 mỗi cháu 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*/tháng, cả hai cháu là 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*/tháng, kể từ tháng 7/2024 cho đến khi

cháu V1, cháu H1 đủ 18 tuổi; anh V không phải cấp dưỡng cho cháu A. Chị X và anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Chị X tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm việc thuận tình ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và án phí dân sự sơ thẩm việc cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, tổng là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai số 0006635 ngày 07/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa. Chị X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Viết Tám